

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc

Bản án số: 59 /2023/HNGĐ-ST

Ngày: 24 - 8 - 2023

V/v: Ly hôn giữa chị H và anh H

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Tuyên và bà Đỗ Thị Thu Hà

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Công Khuông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình ghi biên bản phiên tòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy:** Bà Trần Thị Tình – kiểm sát viên.

Ngày 24/8/2023, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 76/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46A/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25/7/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09/8/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1986 – *Đề nghị giải quyết vắng mặt*

HKTT: thôn LB, xã TX, huyện TT, tỉnh Thái Bình

Địa chỉ: thôn VB, xã ML, huyện TT, tỉnh Thái Bình

Bị đơn: Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1975 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn LB, xã TX, huyện TT, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/02/2023, bản tự khai ngày 17/4/2023, các đơn gửi Tòa án, nguyên đơn là chị Vũ Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đỗ Văn H tự nguyện tìm và kết hôn với nhau vào ngày 22/3/2008 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TX. Sau khi kết hôn chị và anh Đỗ Văn H cư trú ổn định ở thôn LB, xã TX, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Do anh Đỗ Văn H không tu chí làm ăn, thường hay uống rượu, đánh chửi nên cuộc sống chung giữa chị và anh H không đầm ấm, hạnh phúc. Chị và gia đình đã khuyên bảo anh Đỗ Văn H nhiều lần nhưng đều không có kết quả. Từ năm 2019 đến nay đã có hai lần chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thôn VB, xã ML sinh sống, sau đó vì nghĩ đến các con nên chị lại quay trở về chung sống với anh H. Từ ngày 17/02/2023, mâu thuẫn giữa chị và anh H càng thẳng nên chị đã cùng hai con quay về nhà bố mẹ đẻ ở và từ đó đến nay chị và anh Đỗ Văn H ly thân. Trung tâm hoà giải đã hoà giải động

viên chỉ suy nghĩ lại quay về đoàn tụ gia đình và Toà án cũng đã hoà giải giải thích về hậu quả pháp lý của việc ly hôn nhưng chị đã suy nghĩ kỹ và xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Đỗ Văn H không còn nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị ly hôn anh Đỗ Văn H

Về việc nuôi dưỡng con chung: Chị và anh Đỗ Văn H có hai con chung là Đỗ Thị H, sinh ngày 20/12/2008 và Đỗ Thu H, sinh ngày 27/01/2011, hiện nay cả hai con chung đều đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Hiện chị có nơi ở ổn định tại nhà bố mẹ đẻ chị, chị làm công nhân và làm nông nghiệp thu nhập từ 7 đến 10 triệu đồng/tháng, các con cũng đều khôn lớn biết phụ giúp chị công việc gia đình nên chị đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con mà không yêu cầu anh Đỗ Văn H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết phân chia tài sản chung. Về nợ chung: Không có nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết

Tại biên bản hoà giải ngày 16/3/2023 do Trung tâm hoà giải tại Toà án lập, và tại biên bản lấy lời khai ngày 21/7/2023, anh Đỗ Văn H khai: Thời gian đăng ký kết hôn, quá trình chung sống như lời trình bày của chị Vũ Thị H. Anh xác định vợ chồng chung sống bình thường không mâu thuẫn, không đánh cãi chửi nhau. Anh xác định chị Vũ Thị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã ML từ tháng 02/2023. Nay chị Vũ Thị H đề nghị giải quyết ly hôn anh không đồng ý ly hôn mà mong chị H suy nghĩ quay về đoàn tụ, trường hợp chị H kiên quyết xin ly hôn thì chị tự giải quyết còn anh không đến Toà án làm việc; Anh xác định anh và chị H có hai con chung như chị H trình bày, anh nhất trí để chị H trực tiếp nuôi dưỡng hai con. Anh không yêu cầu Toà án giải quyết về việc phân chia tài sản chung. Về nợ chung: Anh xác định anh và chị H không nợ ai nên không yêu cầu Toà án giải quyết

Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã TX ngày 21/7/2023 có nội dung: Anh Đỗ Văn H và chị Vũ Thị H đăng ký kết hôn vào ngày 22/3/2008, quá trình chung sống do anh chị có mâu thuẫn dẫn đến ly thân. Anh, chị có hai con chung là Đỗ Thị H, sinh ngày 20/12/2008 và Đỗ Thu H, sinh ngày 27/01/2011. Đề nghị Toà án căn cứ vào quy định của pháp luật, chứng cứ hai bên cung cấp để giải quyết ly hôn theo quy định, cả hai anh chị đều có đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung

Do không hòa giải được nên vụ án phải đưa ra xét xử.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đều đúng quy định. Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 xử cho chị Vũ Thị H ly hôn anh Đỗ Văn H; Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Đỗ Văn H có hai con chung là Đỗ Thị H, sinh ngày 20/12/2008 và Đỗ Thu H, sinh ngày 27/01/2011. Áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình: Giao cả hai con chung cho chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chị Vũ Thị H không yêu cầu anh Đỗ Văn H cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đỗ Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung; có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, đề nghị

cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết. Về tài sản chung: Do các đương sự đều không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Chị Vũ Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Vũ Thị H đề nghị xét xử vắng, anh Đỗ Văn H vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[2.1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Vũ Thị H và anh Đỗ Văn H tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TX vào ngày 22/3/2008, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống do tính tình không hợp, vợ chồng không cùng nhau chia sẻ gánh vác công việc chung để xây dựng hạnh phúc gia đình nên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Mâu thuẫn căng thẳng từ tháng 02/2023 nên hai anh chị ly thân. Khi gửi đơn ly hôn đến Tòa án chị Vũ Thị H đã lựa chọn hoà giải viên để hoà giải thuận tình ly hôn với anh Đỗ Văn H. Ngày 16/3/2023, hoà giải viên đã hoà giải có mặt hai anh chị nhưng anh Đỗ Văn H không đồng ý ly hôn. Mặc dù hoà giải viên hoà giải, động viên nhưng chị Vũ Thị H không đồng ý đoàn tụ và tiếp tục yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Anh Đỗ Văn H có lời khai không đồng ý ly hôn nhưng cũng không đưa ra được giải pháp nào để vợ chồng đoàn tụ. Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Thái Xuyên phản ánh giữa chị Vũ Thị H và anh Đỗ Văn H có mâu thuẫn như lời trình bày của chị Vũ Thị H. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Vũ Thị H và anh Đỗ Văn H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Vũ Thị H ly hôn anh Đỗ Văn H.

[2.2]. *Về con chung*: Chị Vũ Thị H và anh Đỗ Văn H có hai con chung là Đỗ Thị H, sinh ngày 20/12/2008 và Đỗ Thu H, sinh ngày 27/01/2011, hiện nay cả hai con chung đang ở vùng với chị H và đều có nguyện vọng xin được ở với mẹ. Anh Đỗ Văn H đồng ý để hai con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Qua xác minh, chị Vũ Thị H cũng có đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung nên áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và Gia đình giao cho chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Đỗ Thị H và Đỗ Thu H đến khi con chung đủ 18 tuổi, chị Vũ Thị H không yêu cầu anh Đỗ Văn H cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đỗ Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

[2.3]. *Về phân chia tài sản chung, nợ chung*: Do các đương sự đều không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3].*Về án phí*: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí: Chị Vũ Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị H ly hôn anh Đỗ Văn H;

2. Về việc nuôi dưỡng con chung: Chị Vũ Thị H và anh Đỗ Văn H có hai con chung là Đỗ Thị H, sinh ngày 20/12/2008 và Đỗ Thu H, sinh ngày 27/01/2011. Giao cho chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Đỗ Thị H và Đỗ Thu H, chị Vũ Thị H không yêu cầu anh Đỗ Văn H cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đỗ Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

3. Về phân chia tài sản chung: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005301 ngày 17/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, chị Vũ Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị H và anh Đỗ Văn H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- VKSND huyện TT;
- UBND xã TX (nơi ĐKKH)
- Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hương Lan

